TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 68/2025/QĐST-VHNGĐ	*Tp Cao Lãnh, ngày 19 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 89/2025/TLST-VHNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2025, về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Anh Trần Minh Ph, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp Tân Hưng, xã T, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

2. Chị Thái Thị Th, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Tổ 08, Ấp 3, xã M, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Ph và chị Th kết hôn năm 2010, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 44 ngày 30/7/2010.

Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2022 phát sinh nhiều mâu thuẫn về tiền bạc không thể giải quyết được nên đã ly thân đến nay.

Nay, anh Trần Minh Ph và chị Thái Thị Th thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung:* Vợ chồng có 01 con chung tên Trần Thái Minh T, sinh ngày 25/8/2011, hiện con chung đang sống chị Th. Khi ly hôn anh Ph và chị Th thống nhất con chung giao cho chị Th nuôi dưỡng, anh Ph không cấp dưỡng nuôi con, do chị Th không yêu cầu (con chung hiện đang sống với chị Th).

[3] *Về tài sản chung*: Anh Ph và chị Th trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Anh Ph và chị Th trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Việc thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Minh Ph và chị Thái Thị Th thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Ph và chị Th thống nhất giao con chung tên Trần Thái Minh T, sinh ngày 25/8/2011 cho chị Th nuôi dưỡng, anh Ph không cấp dưỡng nuôi con, do chị Th không yêu cầu (con chung hiện đang sống với chị Th).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Anh Ph và chị Th trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Ph và chị Th trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Anh Ph và chị Th tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0003525 ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã M, Tp Cao Lãnh (GCNKH số 44 ngày 30/7/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ